

# **CHUẨN ĐẦU RA CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 589/QĐ-CDGTVTII ngày 29/ 6 /2023  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng GTVT Trung ương II)*

## **I. QUẢN TRỊ KINH DOANH VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ**

### **A - TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

#### **1. Giới thiệu chung về ngành, nghề**

Quản trị kinh doanh vận tải đường bộ trình độ cao đẳng là ngành, nghề tổ chức và quản lý khai thác phương tiện vận tải đường bộ, giao nhận và bảo quản hàng hóa vận chuyển bằng đường bộ, khai thác thị trường vận tải đường bộ, quản lý nhân lực, tiền lương trong các doanh nghiệp vận tải đường bộ, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Công việc chính là thực hiện và tham mưu hoặc đưa ra những quyết sách, phương hướng hoạt động của doanh nghiệp về tổ chức, nhân sự, kinh doanh, marketing, tài chính... đảm bảo đúng luật pháp và đạt hiệu quả cao. Người làm nghề Quản trị kinh doanh vận tải đường bộ làm việc tại các phòng, ban, các đội sản xuất trong doanh nghiệp vận tải đường bộ, làm trợ lý giám đốc hoặc có thể chịu trách nhiệm điều hành một bộ phận hay cả một công ty kinh doanh đường bộ.

Để hành nghề, người lao động phải có sức khỏe tốt, đạo đức nghề nghiệp, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc. Ngoài ra, cần phải thường xuyên học tập để nâng cao khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ, mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, chi tiết, rõ ràng; xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2.070 giờ (tương đương 78 tín chỉ).

#### **2. Kiến thức**

- Nắm vững đường lối, chủ trương và chính sách phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước, vận dụng trong quản lý kinh tế, khai thác kỹ thuật phương tiện vận tải an toàn, hiệu quả điều kiện của nền kinh tế thị trường có sự điều tiết vĩ mô của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa;

- Có các kiến thức cơ bản về kinh tế, quản trị kinh doanh đủ để tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề: Nguyên lý cơ bản của hoạt động kinh tế và quản trị kinh doanh, những tác nhân chi phối hoạt động kinh tế và quản trị kinh doanh của doanh nghiệp;

- Hiểu được những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch, tổ chức, kiểm tra, kiểm soát và điều chỉnh các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vận tải đường bộ.

#### **3. Kỹ năng**

- Tổ chức điều tra, nghiên cứu thị trường, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch vận chuyển; Đề xuất các biện pháp khai thác hiệu quả phương tiện vận tải, vật tư kỹ thuật của doanh nghiệp vận tải;

- Đề xuất và tổ chức thực hiện các biện pháp kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, thoả mãn nhu cầu vận tải của nền kinh tế quốc dân;

- Thu thập, xử lý và phân phối thông tin theo yêu cầu quản lý; Vận dụng được công nghệ thông tin trong quản lý kinh doanh của doanh nghiệp vận tải;

- Cập nhật được tiến bộ khoa học kỹ thuật, tham gia đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên.

#### **4. Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm**

- Có khả năng làm việc độc lập, tạo ra việc làm và biết tổ chức làm việc theo nhóm;

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, để hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc phạm vi nghề nghiệp của mình.

- Có khả năng tiếp nhận, ghi chép và chuyển thông tin theo yêu cầu của nghề được đào tạo;

- Biết được yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả đối với các vị trí công việc;

- Có khả năng tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của mình;

- Có khả năng tìm việc làm, hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

#### **5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp người học làm việc được trong những doanh nghiệp kinh doanh vận tải hoặc các đơn vị vận tải trực thuộc các doanh nghiệp sản xuất với các vị trí sau: Nhân viên điều độ chuyên trách, nhân viên phòng kế hoạch vận tải, phòng kinh doanh, quản lý nhân sự.

#### **6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ**

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Quản trị kinh doanh vận tải đường bộ trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

## **B - TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP**

### **1. Giới thiệu chung về ngành, nghề**

Ngành Quản trị kinh doanh vận tải đường bộ trình độ trung cấp là nghề tổ chức và quản lý khai thác phương tiện vận tải đường bộ, giao nhận và bảo quản hàng hóa vận chuyển bằng đường bộ, khai thác thị trường vận tải đường bộ,

quản lý nhân lực, tiền lương trong các doanh nghiệp vận tải đường bộ, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Công việc chính là thực hiện và tham mưu hoặc đưa ra những quyết sách, phương hướng hoạt động của doanh nghiệp về tổ chức, nhân sự, kinh doanh, marketing, tài chính... đảm bảo đúng luật pháp và đạt hiệu quả cao. Người làm nghề Quản trị kinh doanh vận tải đường bộ làm việc tại các phòng, ban, các đội sản xuất trong doanh nghiệp vận tải đường bộ, làm trợ lý giám đốc hoặc có thể chịu trách nhiệm điều hành một bộ phận hay cả một công ty kinh doanh đường bộ.

Để hành nghề, người lao động phải có sức khỏe tốt, đạo đức nghề nghiệp, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc. Ngoài ra, cần phải thường xuyên học tập để nâng cao khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ, mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, chi tiết, rõ ràng; xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.400 giờ (tương đương 50 tín chỉ).

## **2. Kiến thức:**

- Nắm vững đường lối, chủ trương và chính sách phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước, vận dụng trong quản lý kinh tế, khai thác kỹ thuật phương tiện vận tải an toàn, hiệu quả điều kiện của nền kinh tế thị trường có sự điều tiết vĩ mô của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa;

- Có các kiến thức cơ bản về kinh tế, quản trị kinh doanh đủ để tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề: Nguyên lý cơ bản của hoạt động kinh tế và quản trị kinh doanh, những tác nhân chi phối hoạt động kinh tế và quản trị kinh doanh của doanh nghiệp;

- Hiểu được những kiến thức cơ bản về lập kế hoạch, tổ chức, kiểm tra, kiểm soát và điều chỉnh các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp vận tải đường bộ.

## **3. Kỹ năng:**

- Tổ chức điều tra, nghiên cứu thị trường, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch vận chuyển; Đề xuất các biện pháp khai thác hiệu quả phương tiện vận tải, vật tư kỹ thuật của doanh nghiệp vận tải;

- Đề xuất và tổ chức thực hiện các biện pháp kiểm tra, kiểm soát nhằm đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, thoả mãn nhu cầu vận tải của nền kinh tế quốc dân;

- Thu thập, xử lý và phân phối thông tin theo yêu cầu quản lý; Vận dụng được công nghệ thông tin trong quản lý kinh doanh của doanh nghiệp vận tải;

- Cập nhật được tiến bộ khoa học kỹ thuật, tham gia đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho nhân viên.

## **4. Mức độ tự chủ, chịu trách nhiệm:**

- Có khả năng làm việc độc lập, tạo ra việc làm và biết tổ chức làm việc theo nhóm;

- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu, để hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc phạm vi nghề nghiệp của mình.

- Có khả năng tiếp nhận, ghi chép và chuyển thông tin theo yêu cầu của nghề được đào tạo;

- Biết được yêu cầu, tiêu chuẩn, kết quả đối với các vị trí công việc;

- Có khả năng tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ và chịu trách nhiệm đối với kết quả công việc của mình;

- Có khả năng tìm việc làm, hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn.

### **5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp người học làm việc được trong những doanh nghiệp kinh doanh vận tải hoặc các đơn vị vận tải trực thuộc các doanh nghiệp sản xuất với các vị trí sau: Nhân viên điều độ chuyên trách, nhân viên phòng kế hoạch vận tải, phòng kinh doanh, quản lý nhân sự.

### **6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ**

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Quản trị kinh doanh vận tải đường bộ trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.